

Bản án số: **31/2022/HNGĐ-ST**
Ngày: 24/03/2022
V/v **“Ly hôn, tranh chấp nuôi con”**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Phụng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Kim Tân.

2. Ông Phạm Quang Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý.

Ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **499/2021/TLST-HNGĐ** ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc **“Ly hôn, tranh chấp nuôi con”** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **27/2022/QĐXXS-HNGĐ** ngày 18 tháng 02 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: **29/2022/QĐST-HNGĐ** ngày 07 tháng 3 năm 2022; giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ông Trương Trần Đênh V**, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

*** Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp 1, xã XT, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện đề ngày 21/10/2021, bản tự khai, nguyên đơn ông Trương Trần Đênh V trình bày:**

Ông và bà Nguyễn Thị Kim H tự nguyện tìm hiểu yêu thương và có đăng ký kết hôn vào năm 2009 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Cuộc sống chung không hạnh phúc, sự bất đồng trong vợ chồng thường xuyên xảy ra, cả hai không có tiếng nói chung, không có sự chia sẻ trong cuộc sống. Hiện vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 02/2021. Nay ông nhận thấy tình cảm không còn, khó để hàn gắn đoàn tụ nên ông có yêu cầu ly hôn với bà H.

Quá trình chung sống có 01 con chung cháu Trương Nguyễn Kim N, sinh ngày 10/01/2010, cháu hiện đang được bà H nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn ông đồng ý để bà H tiếp tục nuôi dưỡng cháu N và ông cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

- Về tài sản chung: ông Vy khai không có.

- Về nợ chung: không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Nguyễn Thị Kim H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc. Tuy nhiên, tại biên bản xác minh của Ủy ban nhân dân xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai cung cấp hiện bà Nguyễn Thị Kim H đang sinh sống tại ấp 1, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Về mâu thuẫn của ông V và bà H chính quyền địa phương không nắm rõ.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án.**

Áp dụng các Điều 9, Điều 11 Luật hôn nhân gia đình năm 2000; Điều 56, 81, 82, 83, 84, 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: chấp nhận đơn khởi kiện của ông Trương Trần Đênh V. Ông Trương Trần Đênh V được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim H.

Về con chung: Giao cháu N cho bà H nuôi dưỡng tới khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Ông V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng(Hai triệu đồng)/ 1 tháng.

Về tài sản chung: Không giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: ông Trương Trần Đênh V có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông V là phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Thị Kim H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà H theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: ông Trương Trần Đênh V khởi kiện xin ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim H hiện đang sinh sống tại ấp 1, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là: **“Ly hôn, tranh chấp nuôi con”**, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai theo khoản 1, Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung vụ án: ông Trương Trần Đênh V vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn đối với bà Nguyễn Thị Kim H. Xét yêu cầu khởi kiện của ông V Hội đồng xét xử nhận định:

Ông Trương Trần Đênh V và bà Nguyễn Thị Kim H tự nguyện tìm hiểu yêu thương và đăng ký kết hôn năm 2009 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Theo ông V khai do cuộc sống chung không hạnh phúc, sự bất đồng trong vợ chồng thường xuyên xảy ra, cả hai không có tiếng nói chung, không có sự chia sẻ trong cuộc sống. Kéo dài đến tháng 02/2021 vợ chồng ly thân, cả hai không còn liên lạc với nhau và cũng không có thiện chí đoàn tụ.

Xét cuộc hôn nhân giữa ông Trương Trần Đênh V và bà Nguyễn Thị Kim H tình cảm không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay ông V có yêu cầu ly hôn với bà H. Xét yêu cầu trên của ông V là có

cơ sở nên chấp nhận và cũng phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

[4] Về con chung: Ông V khai vợ chồng chung sống có 01 con chung cháu Trương Nguyễn Kim N, sinh ngày 10/01/2010, hiện cháu đang được bà H nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn ông đồng ý để bà H tiếp tục nuôi dưỡng và ông cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 2.000.000đ(Hai triệu đồng).

Do bà H không đến Tòa án làm việc nên Tòa án không thu thập được lời khai cũng như ý kiến của bà H về yêu cầu ly hôn của ông V cũng như về con chung, tài sản chung và nợ chung. Vì vậy, theo yêu cầu của ông V đồng ý giao cháu N cho bà H nuôi dưỡng là phù hợp với điều kiện hiện tại nên chấp nhận.

Ông V được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết, ông V, bà H được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: do ông V khai không có tài sản chung và nợ chung nên cần tách ra giải quyết khi các đương sự có yêu cầu.

[6] Về án phí: áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Ông Trương Trần Đênh V phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

[7] Xét quan điểm đại diện Viện kiểm sát: là phù hợp chứng cứ đã thu thập, quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Các bên đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị Bản án theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 28, Điều 35, Điều 36, khoản 1, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2, Điều 227, khoản 1, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

- Áp dụng điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trương Trần Đênh V.

Cho ông Trương Trần Đênh V được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim H.

- **Về con chung:** Giao cháu Trương Nguyễn Kim N, sinh ngày 10/01/2010, cho bà H nuôi dưỡng đến 18 tuổi và có khả năng lao động. Ông V cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Ông V được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết ông V, bà H được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự

năm 2015.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** ông V khai không có nên cần tách ra giải quyết khi các đương sự có yêu cầu.

2. Về án phí: ông Trương Trần Đênh V phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Ông V đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên lai thu số 0005828 ngày 21/10/2021 được tính trừ vào án phí. Ông V còn phải nộp thêm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trương Trần Đênh V, bà Nguyễn Thị Kim H được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND xã Xuân Tân;
- Các đương sự; Lưu hs.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Kim Phượng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ ĐÃ KÝ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kim Tân

Lữ Quốc Toàn

Huỳnh Thị Kim Phụng

